

Bản án số: 75/2021/HSST
Ngày 20 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Ngọc Thịnh** và Bà **Đào Phương Mai**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông Quách Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Văn H.** Giới tính: Nam. Sinh năm: 1996. Nơi cư trú: Số 4 hẻm 195/76/56 H, phường P, quận K, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 05/12. Họ tên Cha: Nguyễn Văn T. Sinh năm 1968. Họ tên mẹ: Trần Thị M. Sinh năm: 1968. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Danh chỉ bản số 012, lập ngày 22/12/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm.

Nhân thân: 01 tiền án, 01 tiền sự.

- Năm 2012, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi liên quan đến ma túy – ngoài thời hiệu.

- Ngày 25/09/2018, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2018 (Bản án số 167/2018/HSST). Ra trại ngày 12/08/2020 – án tích chưa được xóa.

Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

Tạm giữ: 16/12/2020. Tạm giam: 22/12/2020

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Tp Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, tổ công tác Công an phường Cđang làm nhiệm vụ thì phát hiện Nguyễn Văn H đang điều khiển xe máy dừng đỗ trước

cửa số 2 Đ, phường C, quận K, thành phố H có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay trái của H có 01 túi nilong bên trong có: 01 túi nilong kích thước 2x3 cm chứa tinh thể màu trắng; 10 viên nén màu tím. H thừa nhận sở hữu tinh thể màu trắng và 10 viên nén màu tím là ma túy Ketamine và ma túy MDMA đang mang đi bán cho khách tại số 2 Đ. Tổ công tác đưa H cùng tang vật về trụ sở công an phường C giải quyết.

Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng BKS: 29K1-73714; SK: RLHJA3901HY592706; SM: JA39E-0567855; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, kèm sim 0363.345.615. (BL 32)

Kiểm tra điện thoại của H có nhiều tin nhắn, cuộc gọi đến các số điện thoại 0965938691 – tên danh bạ “Anh N”; 0329356800 liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma túy phù hợp lời khai của H. Tin nhắn đến từ số điện thoại 0965938691: “0329356800”; tin nhắn đến từ số điện thoại 0329356800: “Ra trc của S2 Duong thanh nhe. Tat ca 7tr dung k?” (BL 42)

Tại kết luận giám định số 10860/KLGD-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,542 gam; 10 viên nén màu tím là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 4,211 gam. (BL 38)

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn H khai: Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2020, H nhận được 01 cuộc gọi từ số điện thoại 0965938691 của một người bạn xã hội thường gọi là “anh N” báo có đơn giao ma túy từ T– H– H đến số 2 Đ, quận K, thành phố H. H đồng ý và đến chỗ “N” nhận ma túy, “N” dặn H giao ma túy cho khách và lấy về 7.000.000 đồng, khi bán được ma túy “Nam” sẽ cho H 600.000 đồng tiền công. “N” nhắn tin cho H số điện thoại 0329356800 của khách để H chủ động liên lạc. H nhận ma túy và đi đến số 2 Đ để giao cho khách. Khi đang đợi khách để giao ma túy thì H bị kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng BKS: 29K1-73714 là H mượn của bà Trần Thị M (Sinh năm: 1968; Trú tại: số 4/195/76/56 H, P, quận K, Hà Nội) – mẹ của H. Bà M không biết và không liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma túy của H.

Như vậy, Nguyễn Văn H cất giấu 02 chất ma túy nhằm mục đích bán trái phép được quy định tại các điểm khác nhau quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự nên được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, của Chính phủ như sau: 4,211 gam MDMA, so với khối lượng mức tối thiểu của điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là 84,22%; 1,542 gam Ketamine so với mức tối thiểu của điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là 7,71%; Tổng hai chất ma túy là 91,93%, nên hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng BKS: 29K1-73714; Số khung: RLHJA3901HY592706; Số máy: JA39E-0567855 thu giữ của Nguyễn Văn H, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh xác định chiếc xe trên được đăng ký sở hữu là chị Trương Thị H (Sinh năm: 1994; Trú tại: Tổ 26, phường B Đề, L, Hà Nội). Ngày 30/08/2020, chị H bán chiếc xe máy trên cho bà Trần Thị M. Ngày 15/12/2020, Nguyễn Văn H mượn xe của bà M để sử dụng, bà M không biết, không liên quan đến việc H sử dụng xe của bà M vào việc bán trái phép chất ma túy. Ngày 25/01/2021, cơ quan điều tra trả lại xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha

màu trắng BKS: 29K1-73714; Số khung: RLHJA3901HY592706; Số máy: JA39E-0567855 cho bà Trần Thị M, bà M đã nhận lại xe và không có ý kiến gì. (BL 68)

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0965938691 – tên danh bạ “Anh N” đưa ma túy cho H đi bán, Cơ quan điều tra xác định số điện thoại trên có chủ sở hữu là Đỗ Hoài N (Sinh năm: 1991; Trú tại: T, V, Đ, Hà Nội. Hiện không xác định được Nam đang ở đâu, chưa lấy được lời khai N để làm rõ. Do thời điểm xảy ra vụ việc đã lâu, H không nhận dạng được đối tượng đã đưa ma túy cho H đi bán. Cơ quan điều tra tách rút phần tài liệu liên quan đến N để tiếp tục điều tra xác minh và có hình thức xử lý sau.

Về đối tượng hỏi mua ma túy của H, do H không rõ lai lịch, địa chỉ nên không đủ căn cứ điều tra, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 22 tháng 03 năm 2021 đã truy tố Nguyễn Văn H tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền vì bị cáo nghề nghiệp không ổn định. Đề nghị tịch thu sung công quỹ tài sản đã thu giữ của bị cáo là 01 điện thoại di động Iphone7 Plus. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim điện thoại đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30

phút ngày 15/12/2020, Nguyễn Văn H có hành vi cất giấu 4,211 gam ma túy MDMA và 1,542 gam ma túy Ketamine nhằm bán trái phép thì bị bắt quả tang cùng tang vật trước cửa số 2 Đ, phường C, quận K, H.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ tài sản đã thu giữ của bị cáo là 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim điện thoại 0363.345.615 đã thu giữ của bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN VĂN H phạm Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng:

- Điều 251 khoản 1; khoản 1 Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: NGUYỄN VĂN H 06 (SÁU) năm 06 (SÁU) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2020.

4. Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, trên mép có chữ ký của Nguyễn Văn H, giám định viên Nguyễn Hồng Quân, cán bộ công an phường C, người chứng kiến, hình dấu của Công an phường C. Bên trong phong bì chứa 01 túi ny lông chứa 10 viên tím nén màu tím có khối lượng 4,211 gam ma túy MDMA, PC 09 trích mẫu giám định 1,247 gam còn lại 2,964gam; 01 túi ny lông chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,403 gam, PC09 trích mẫu 0,037 gam, còn lại 1,366 gam và 01 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,542 gam, PC 09 trích mẫu 0,228gam, còn lại 1,314 gam.

Và 01 sim điện thoại có số 0363.345.615;

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 14/4/2021.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp Tp Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân p. P;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ